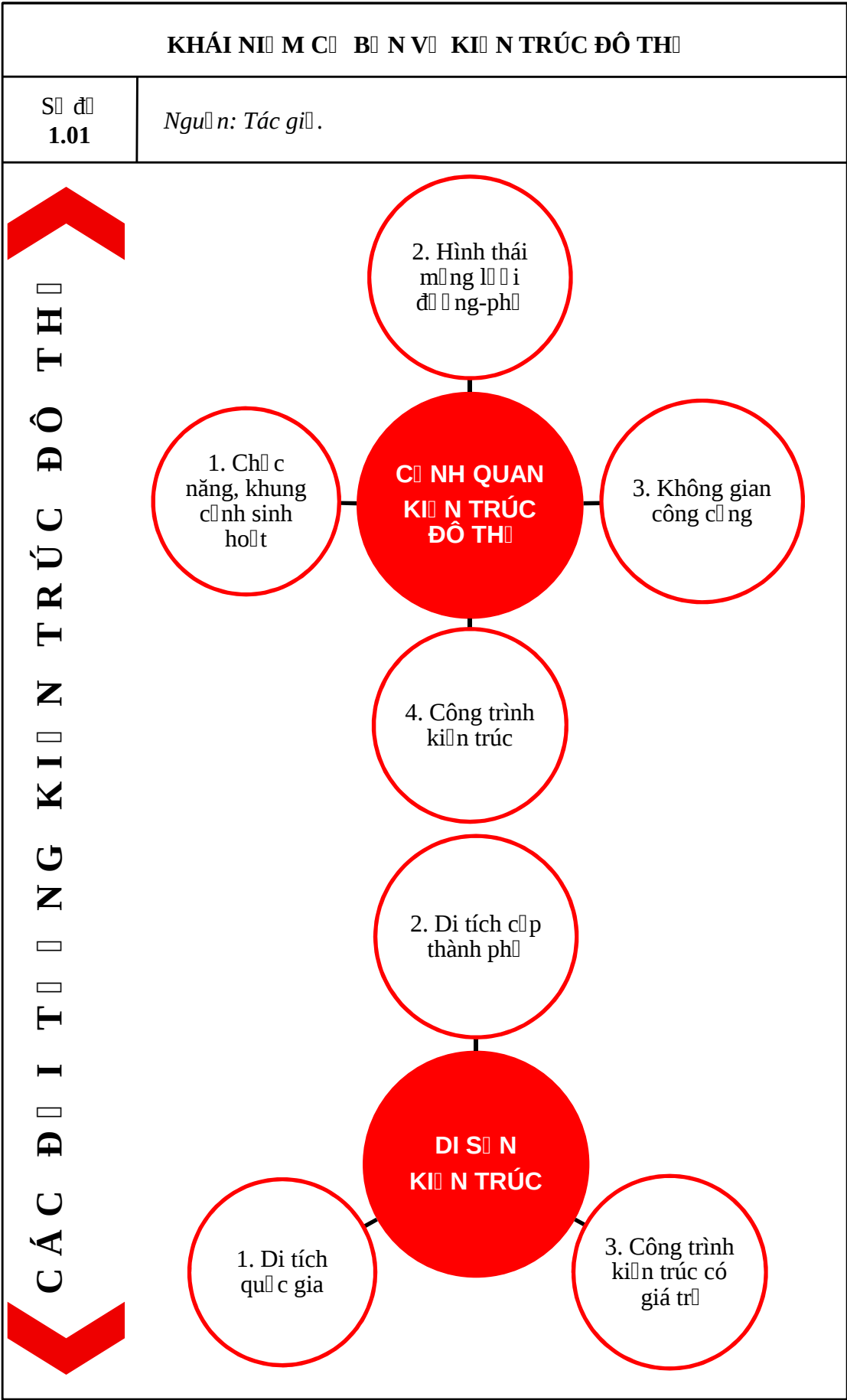




KHÁI NIỆM CỐ BẢN VĂN BẢN OT NDI S N

Từ những năm 1970, khái niệm di sản đã có một sự thay đổi về mặt định tính để phù hợp với định hướng của các quốc gia về phát triển đô thị. Quá trình này đã tích hợp, bổ sung những quy định mới cho các di tích văn hóa mà nội dung khái quát của hiện tượng Venice cho thấy rõ ràng. Các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của di sản đô thị đã có sự duy trì, thích ứng vào dòng chảy hiện tại của đô thị trên nguyên tắc phát triển bền vững.

Số
1.02

Nguồn: Tác giả.



BỐ TÍNH



Hiện tượng Venice, 1964
Công ước Unesco, 1972

Quan tâm đến tính xác thực và tính
của các di tích định

BỐ TÍNH

BỐ NDI S N ĐÔ THỊ



Hiện tượng Washington,
1987
Bản nguyên tắc Valletta, 2011

Quan tâm đến các giá trị vật thể
và phi vật thể, thích ứng di sản
vào thực tiễn của xã hội đô thị.

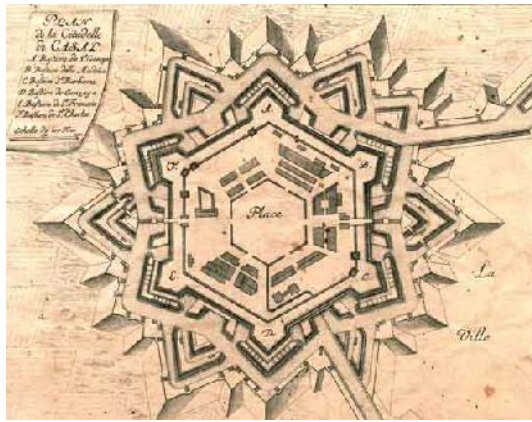
PHÁT TRIỂN TIẾN



Hội thảo kiến trúc và Kinh
2002

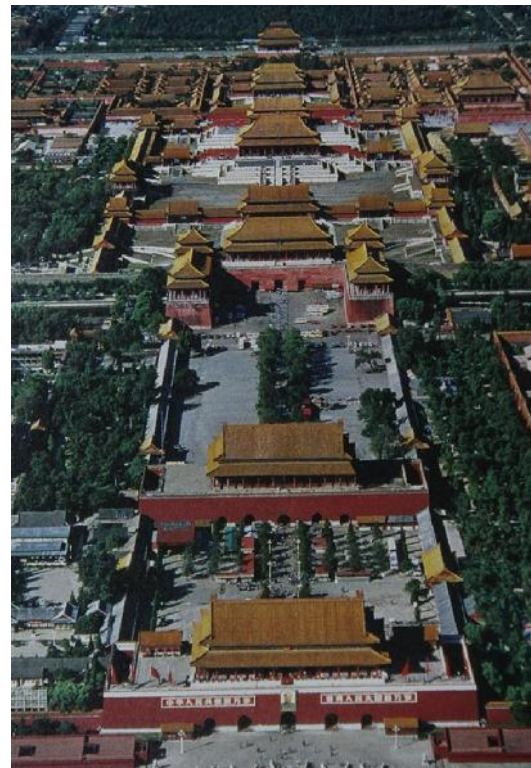
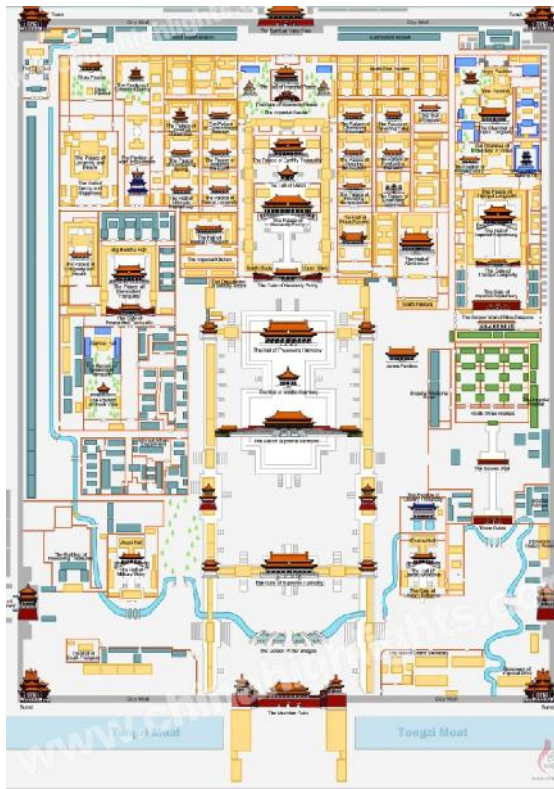
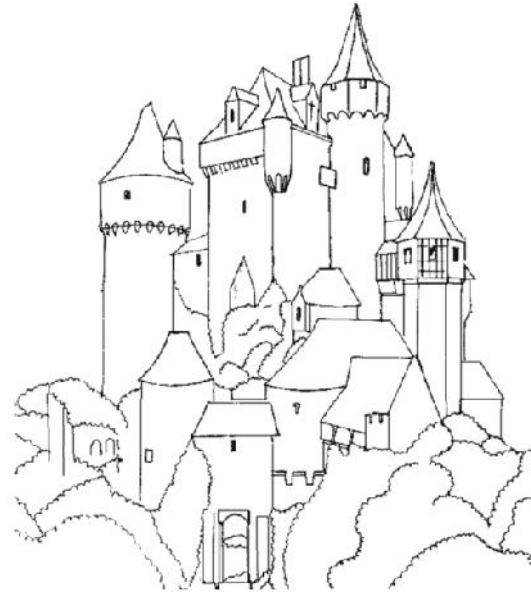
Giảm thiểu những mâu thuẫn
giữa cái cũ và cái mới, cần có
tính chất hài hòa và liên tục lịch
sử của quan hệ kiến trúc đô
thị.





Casale Monferrato, Ý

Thành phố Bắc Kinh với tường thành khép kín, biên giới rõ ràng, như một nh trệc giới và trệt tậ luân lý, in đầ m đầ u ầ n văn hoá chính thậ ng.



KI Ậ N TRÚC ĐÔ TH Ậ TI Ậ N CÔNG NGH Ậ P

Đ Ậ U Ậ N C Ậ A PH Ậ N “ĐÔ”

Phậ n “đô” là nậ i tậ p hậ p các cung đầ n, lầu đài, thành quách mà đáng đầ p bậ thậ ầ n chậ a không chậ là sậ c mậ nh thậ ng trậ, mà còn là biậ u hiệ n cậ a văn hoá chính thậ ng, là niệ m tậ hào dân tậ c, là truyậ n thậ ng qui hoậ ch và kiệ n trúc “đầ ầ c thiệ t kậ ”.

Hình
1.01

Nguậ n: www-Virtual Library: History; ChinaReport.com at www.drben.net



Phố thị phố cổ Đông



Phố thị Perouges, Pháp

KINH TRÚC ĐÔ THỊ TIỀN CÔNG NGHIỆP

ĐUỠN CẤPHỘN “THỊ”

Phốh “Thị” đã tiến hoá môt cách tđ phát nhđng hđu cđ và thuđn nhđt thông qua cđ u trúc, vđt liđu, tđ xích ăn nhđp vđi tđm vđc con ngđđi. Hình thđc phát triđn đđ không phđi là kđt quđ cđ a truyđn thđng qui hđch và kiđn trúc “đđđ c thđđt kđ”, mà xuđt phát tđ cđi rđ vđn hoá dân gian và chuđn mđ cđng đđng.

Hình
1.02

Nguồn: La cité de Pérouges, <http://www.arte.tv>



KHÔNG GIAN CÔNG CỘNG-ĐÔ THỊ TRUNG THỊ KH

Kiến trúc đô thị Trung thị k đã phát triển trên nguyên tắc tổ chức tác, g n ch t v i không gian qu ng tr ng và đ ng ph .

Y u t “t i con ng i” là nét đ c tr ng c a h u h t các không gian công c ng đô thị Trung thị k .

Hình
1.03

Nguồn: <http://en.wikipedia.org>



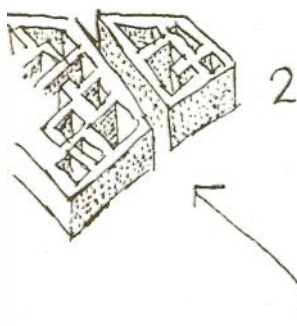
Các đồ án phố cổ ở Amsterdam (Hà Lan) và Rennes (Pháp)

HÌNH THỨC KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ TRUNG THỊ K

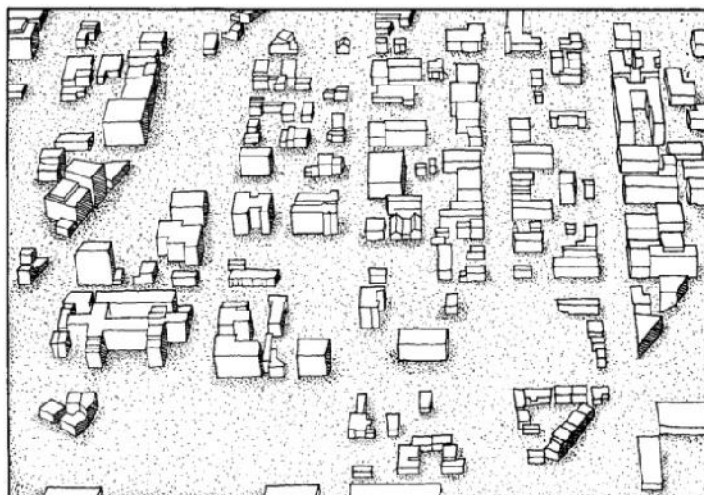
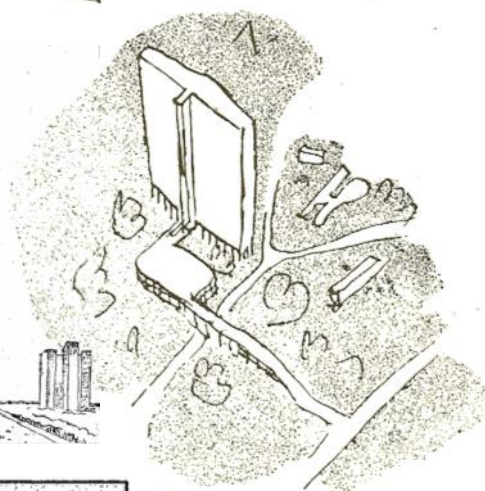
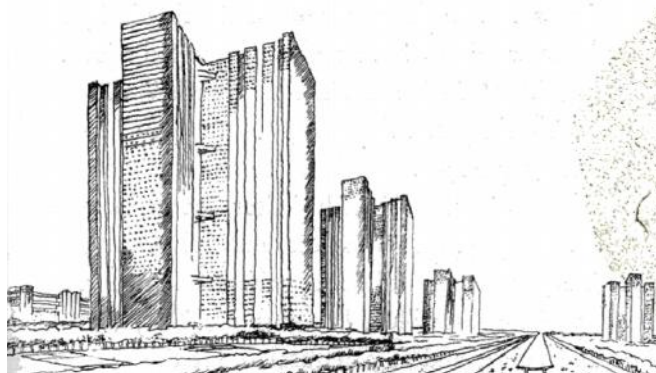
Chức năng đô thị, hài hoà của hình thức kiến trúc đô thị bắt nguồn từ xúc cảm thẩm mỹ gắn liền với thị giác từ đời sống công cộng, phản ánh nhu cầu khát vọng, nhu cầu thích nghi và đồng hoá hình thức của nhiều thế hệ dân.

Hình
1.04

Nguồn: Ian Bentley (2013), bài giảng tại Đại học Kiến trúc TP HCM



Những phác thảo đồ thị tính biểu tượng của Le Corbusier thể hiện sự biến đổi của đô thị truyền thống sang đô thị hiện đại – nơi công trình được phát triển theo chiều cao và không cần phải liên hệ với khung cảnh xung quanh.



Số đông mặt khu vực trung tâm Washington DC, thể hiện rõ mối liên hệ rõ rệt giữa công trình và đường phố, đồng thời nhấn mạnh các không gian đậu xe và đường giao thông công cộng.

NHỮNG BIẾN ĐỔI CỦA KINH TRÚC ĐÔ THỊ LỊCH SỬ Dưới tác động của đô thị hoá hiện đại

Từ thập niên 1930, Kiến trúc và quy hoạch Công năng đã xuất hiện và phát triển, đưa vào không gian đô thị cũ, xóa bỏ những cấu trúc đô thị lịch sử dày đặc để xây dựng mới dựa trên các nguyên lý cơ bản là: giao thông, ánh sáng, cây xanh, nhà cao tầng.

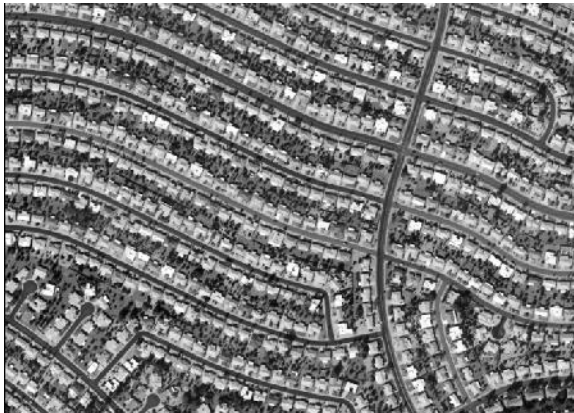
Hình
1.05

Nguồn: Nguyễn Đức Dũng (2010), Jane Jacobs- Tư duy lịch sử quy hoạch, tạp chí Xây dựng; Matthew Cammona, Tim Healt, Taner Oc, Steve Tiesdell (2003), *Public Places-Urban Spaces; The dimension of Urban Design*, Architectural Press, USA, UK; Donal Watson, Alan Plattus, Robert Shibley (2003), *Time saver standards for Urban Design*, McGraw Hill- Digital Engineering Library, USA



Cuộc gặp gỡ của CIAM và những tác phẩm sau đó: “Hiến chương Athens” của Le Corbusier, và “Liều thành phố có thể sống sót” của Luis Sert., hai tác phẩm lý luận trình bày tâm của trường phái CIAM về thiết kế đô thị theo nguyên lý công năng, tập trung, cao tầng.

Những khu đô thị tập trung phát triển dần trở lại, là hậu quả của sự lệ thuộc vào ô tô và đường cao tốc.



KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ THEO NGUYÊN LÝ CÔNG NĂNG

Nguyên lý Công năng trong kiến trúc và thiết kế đô thị đã được triển khai theo hai mô hình cơ bản. Mô hình theo triết lý của trường phái CIAM, đề xuất mô hình phát triển tập trung, cao tầng, đặt biệt các cấu trúc quá khứ. Mô hình theo hai xu hướng phát triển ý niệm “đón và lắng nghe”, đón nhận những thành tựu phát triển lan tỏa, với các khu đô thị mới khép kín và cách ly khỏi trung tâm lịch sử.

Hình
1.06

Người: Phó Đức Tùng là chủ đề, Công nghệ thiết kế đô thị: Trường CIAM đến CNU – giáo sư và những nhà lập thuyết của thiết kế đô thị hiện đại



Mô hình Đô thị của Le Corbusier



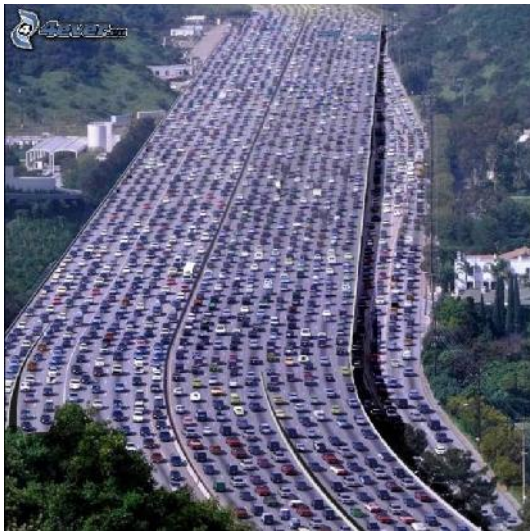
Đ án phát tri n Mahhattan của Robert Moses

CÁC VÍ D Ò Đ I N HÌNH C Ì A K Ì N TRÚC ĐÔ TH Ì CÔNG NĂNG

Đ ò n v ò c ò cao t ò ng c ò a Le Corbusier và đ ò án phát tri n đ ò ò ng cao t ò c xuyên c ò t các khu dân c ò đ ô th Ì truy n th ò ng t ò i New York c ò a Robert Moses. Nh ò ng ví d ò đ ò n hình c ò a k Ì n trúc và qui ho ò ch Hi ò n đ ò i theo nguyên lý ch ò nghĩa công năng. K ò t qu ò c ò a mô hình đ ò là 50% t ò ng c ò u trúc đ ô th Ì l ò ch s ò đ ò b ò phá h ò y trong vòng ch ò a đ ò y m ò t th ò k ò.

Hình
1.07

Ngu ò n: Nguy ò n Đ ò D ù ng (2010), Các mô hình quy ho ò ch: Công ò c Athens, t ò p chí Xây d ò ng



Trung tâm Los Angeles (Hoa Kỳ), nơi mà gần hai phần ba diện tích đô thị là dành cho giao thông và bãi đỗ xe.



KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ THEO MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN LAN TOÀN

Kiến trúc đô thị được phát triển mới từ những vùng ngoại ô rộng lớn gần như bất tận. Đó là kết quả và cũng là hậu quả của sự đổ xô vào ô tô và đường cao tốc. Một trong các hậu quả của mô hình này là sự xuống cấp, sự tàn lụi và thiêu hủy hàng loạt các trung tâm đô thị lịch sử.

Hình
1.08

Nguồn: <http://i14.us/>

Tokio (Nhật Bản), một trong những thành phố duy trì và chuyển từ i đô c để c trng không gian đô th truy n thng trong quá trình hi n đ i hóa.



Singapore: hi n đ i hoá đã l y đi c a đô th này g n nh t t c các y u t h p đ n nh t v l ch s . V c ph c h i m t vài đ o n ph c không th tái t o đ c giá tr v n hoá đích th c v n đã v n h v n m t đ i trong đ i n t i n hi n đ i hoá.



Th ng H i: không gian đô th Ph Đông hoàn toàn đ t là v i b i c nh văn hoá c a không gian đô th truy n thng. G n nh không có s đ i tho i gi a cái m i và cái cũ, gi a hình th c và n i dung, gi a hi n đ i hóa và ch th hóa

S BI N Đ I C A KI N TRÚC ĐÔ TH TRUY N TH NG T I CHÂU Á
R t nhi u đô th l n t i Châu Á đã đánh m t b n s c văn hoá đô th truy n thng trong quá trình phát tri n. Ph n l n các đô th này đã l a ch n r p khuôn mô hình phát tri n “h ng Âu”, đ n t i nguy c bào mòn ký c đô th.

Hình
1.09

Nguồn: tác gi

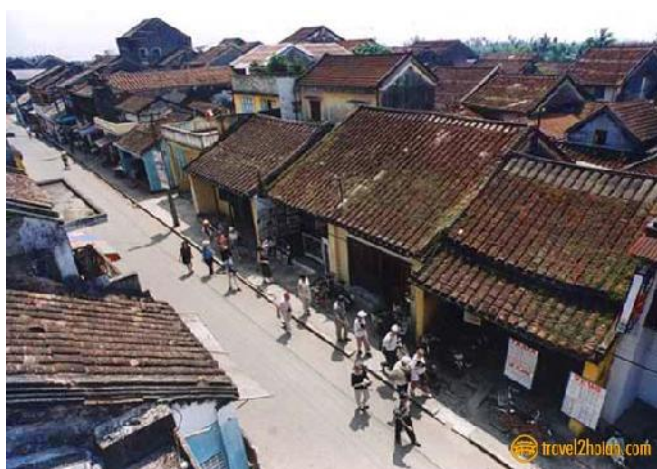


PHI THỊ TRUYỀN THỐNG NG TỰ HÀN N I

Số phận định của các “phố ng” th công trên không gian địa lý h p v i ranh giới địa lý-hành chính rõ nét đã kéo theo số phận hình của các “phố ” trong vai trò làm b m t kinh doanh. M i liên h th ng nh t giữa “phố ” và “phố ng” trên t ng không gian đô th khép kín là phố ng th c đô th hoá ch đ o của phố th Hà N i truy n th ng. Nó t c ho các bi u hi n muôn v c a đ i s ng th dân, cô đúc “mach ng m” c a n n văn hoá dân gian đô th.

Hình
1.10

Nguồn: 99 hình ảnh độc đáo về Hà Nội xưa, <http://f319.com/>

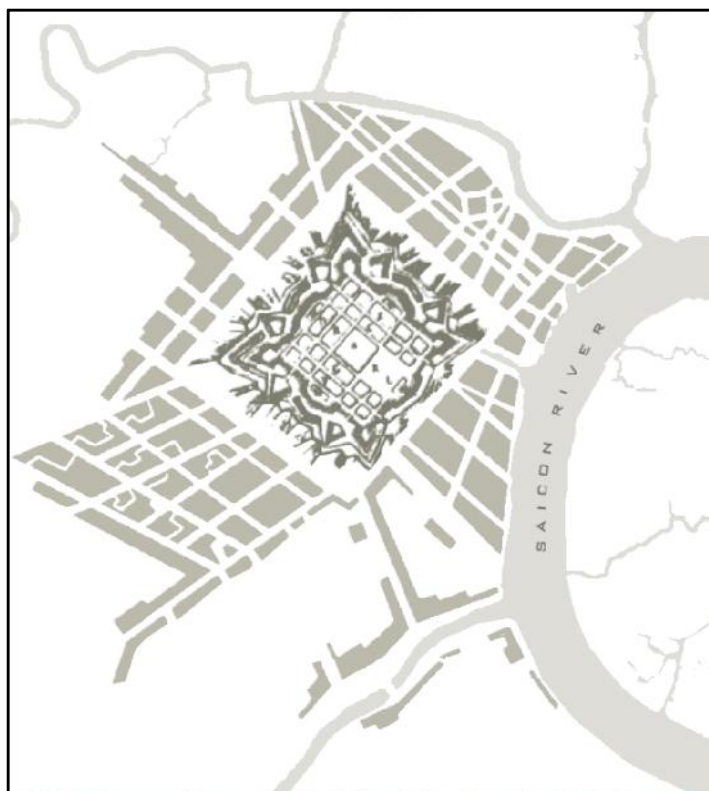


KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ VIỆT NAM TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI

Đô thị hình thành từ nhu cầu phát triển nông nghiệp, Hội An không có sự tập trung của thành phố dân cư phi kinh tế. Không có thành trì bao bọc, Hội An không là “thành thị” mà mang màu sắc của một “thị trấn” - đô thị nông nghiệp. Hội An đã phát triển theo phương thức “tự thu, tự nhân và hội tụ văn hóa”, với mô hình “tự đi lên”.

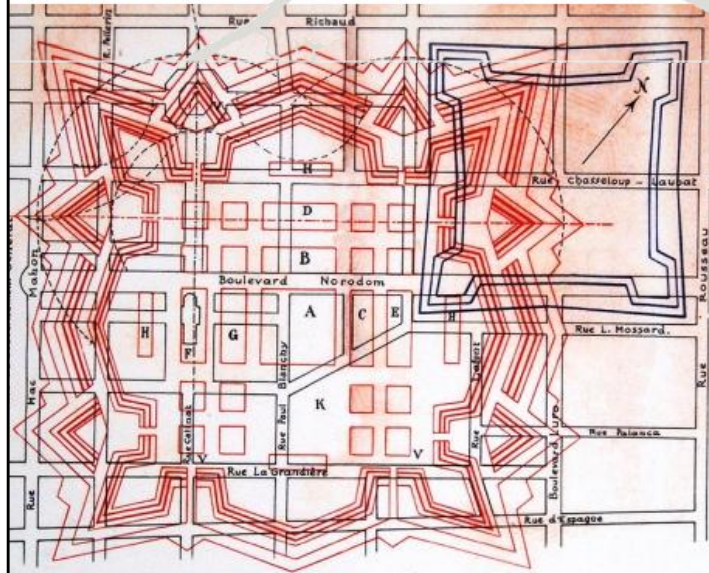
Hình
1.11

Nguồn: <http://hoian.vn/>



Sài Gòn năm 1795:

Giai đoạn hình thành của địa mạo phần “đô” (thành Qui), với tổ chức là mặt kinh s.



Sài Gòn sau năm 1836:

Hồ sơ so sánh qui mô và vị trí của thành Qui và thành Ph.

Trong bối cảnh suy giảm qui mô của phần đô (thành Ph), phần th và n tiếp tục phát triển. Đó chính là di sản quan trọng mà đô thị Sài Gòn-Trung để lại trong quá trình đô thị hoá hiện đại của thành phố sau thế kỷ XIX.

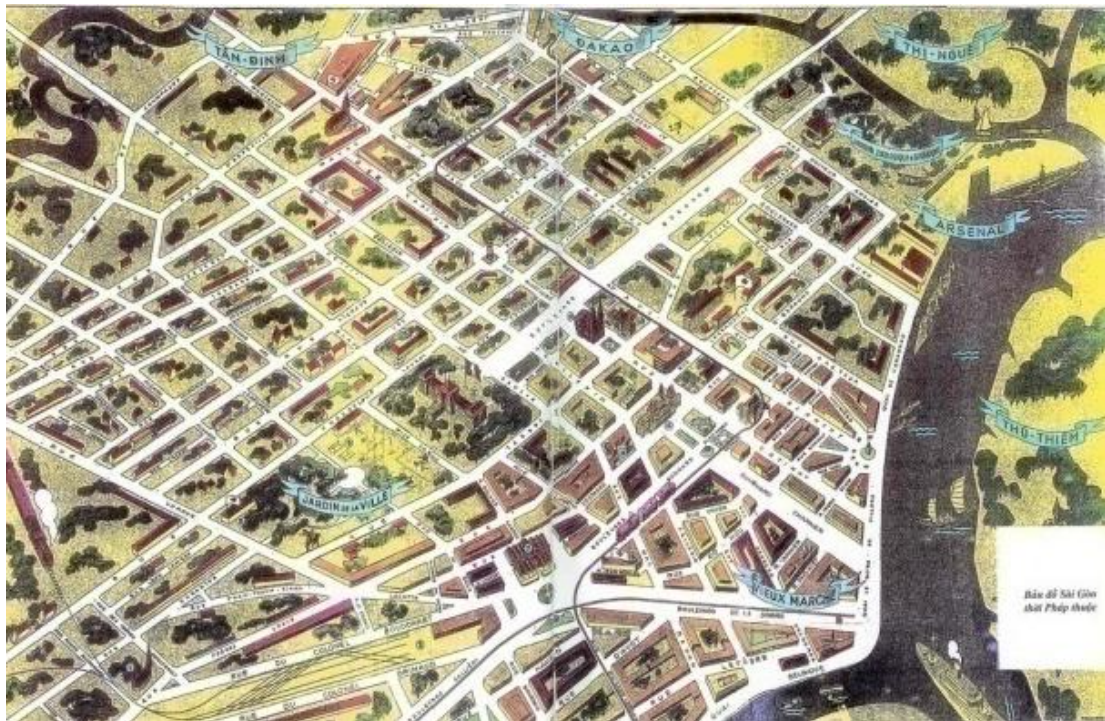
KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ SÀI GÒN TRUYỀN THỐNG

Năm 1790, với các bước khởi công xây dựng Thành Qui, và với sự định hình của hai yếu tố “thành” và “ph”, địa phận Sài Gòn đã trở nên mang tính “thành phố” với đầy đủ ý nghĩa của danh xưng này.

Sau năm 1836, thành Qui bị thay thế bởi thành Ph, qui mô phần “đô” bị giảm sút. Ngược lại, phần “th” của Sài Gòn vẫn tiếp tục phát triển mạnh mẽ, duy trì cho Sài Gòn vị thế của mặt trung tâm kinh tế hàng đầu vùng Nam Bộ.

Hình
1.12

Nguồn: Nguyễn Đình Đầu, lược dịch và chú giải về thành Bát Quái do Trường Đại học Vĩnh ký và; RTKL (2007), Conceptual Urban Design competition for the existing expanded center of HCMC



KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ SÀI GÒN THỜI PHÁP THUỘC

Phát triển đô thị thời kỳ này đã tạo nên những thành tựu kiến trúc, không gian công cộng và cảnh quan đô thị mà, theo thời gian, và đến nay thì những di tích kiến trúc, công trình điêu khắc nghệ thuật của thời gian, xứng đáng được trân trọng và tìm cách là di sản của Sài Gòn-TPHCM.

Hình
1.13

Nguồn: <http://vnxuavanay.wordpress.com>



KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ SÀI GÒN T 1954-1975

Kiến trúc đô thị tại Sài Gòn từ 1954 đến 1975, với những cái nhìn khách quan, đã có những đóng góp nhất định cho nhu cầu mở rộng không gian đô thị hoá, và để lại những dấu ấn tích cực thông qua nhiều công trình kiến trúc phong cách Hiện đại và hiện đại hoá do chính đội ngũ chuyên môn người Việt duy trì và thực hiện.

Hình
1.14

Nguồn: www.panoramio.com



a



b



c



d

- a. Kho b c nhà n c m r ng
- b. Kh i đ Diamond Plaza
- c. Metropolitan
- d. Vincom A

TÍNH HÌNH PHÁT TRI N KI N TRÚC ĐÔ TH T I TRUNG TÂM HI N NAY

Có th ghi nh n thành công c a m t s công trình m i t o đ c tính ti p n i v i khu c nh l ch s c a khu v c.

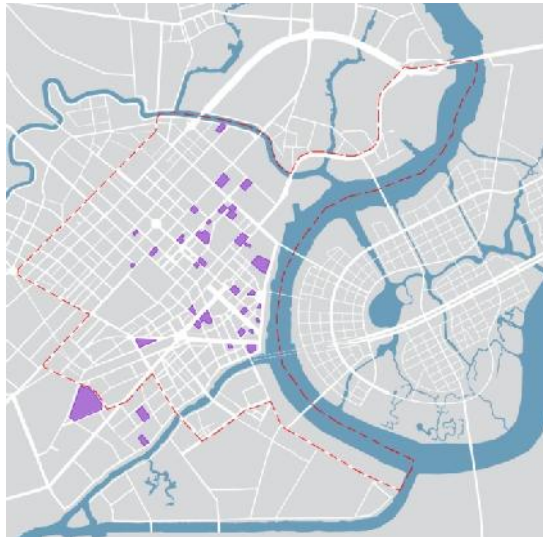
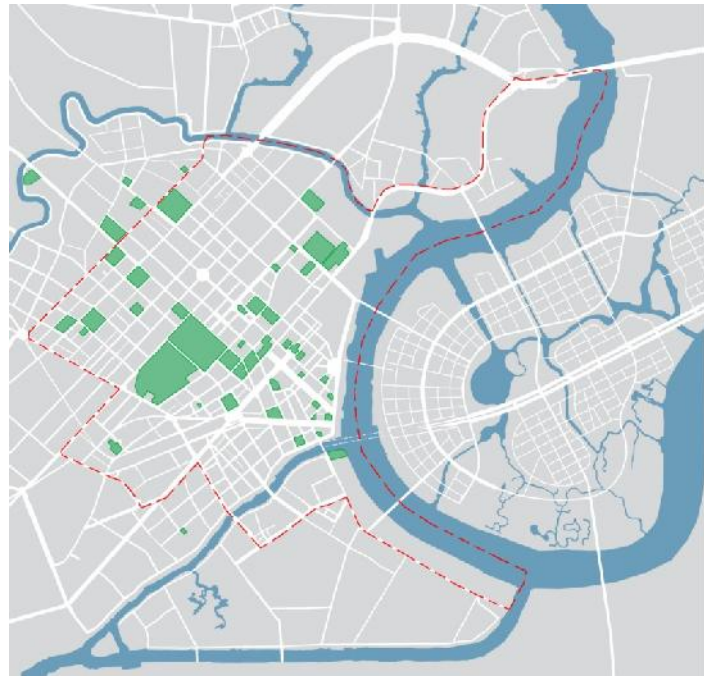
Tuy nhiên nhìn chung các th m mĩ công trình m i ch a t ng x ng v i qui mô xây đ ng, ch a th hi n rõ nét đ u n th i đ i trong phát tri n ti p n i.

Hình
1.15

Ngu n: Tác gi .

Vị trí các công trình lịch sử
tập trung tâm hiện hữu theo
thông báo số 46, căn cứ kết
quả dự xu hướng của chương trình
bố trí phân khu kiến trúc
đô thị TPHCM.

Vị nguyên tắc, để danh sách
này có hiệu lực thi hành,
thành phố phê duyệt ban hành qui
chế nhóm pháp lý hóa các
công trình cũ bố trí.
Ngày hiện nay, sau 15 năm
kể từ ngày có thông báo số 46,
qui chế cũ vẫn vẫn đến nay
vẫn chưa được ban hành.



Khu vực trung tâm hiện hữu : Vị trí
các khu vực có công trình cao tầng
15 tầng trở lên, năm 2007



Khu vực trung tâm hiện hữu: Vị trí các
“khu đất vàng” kêu gọi đầu tư, năm
2007

NHU CẦU DUY TRÌ VÀ CHUYỂN TIẾP CÁC GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN HIỆN NAY TẠI TPHCM

TPHCM chưa có đủ cơ sở nghiên cứu căn bản làm cơ sở cho việc hoạch định các chính sách văn hóa- xã hội để hiện thực hóa mục tiêu bố trí. Trong bối cảnh phát triển hiện nay, việc triển khai các giải pháp nhóm bố trí và phát huy các giá trị kiến trúc đô thị để trung tâm thành phố đã trở thành một nhu cầu rất cấp bách.

Hình
1.16

Nguồn: RTKL (2007), Conceptual Urban Design competition for the existing expanded center of HCMC